

## PHẦN 2. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

### CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

*“Điều khoản tham chiếu” bao gồm những nội dung chủ yếu sau:*

#### **I. Giới thiệu**

##### **1. Thông tin về dự án, gói thầu**

##### **1.1. Khái quát về dự án**

1.1.1. Tên dự án: Đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối Nho Quan - Tam Điệp (Quỳnh Lưu - QL38B - Yên Sơn) theo quy hoạch đường tỉnh ĐT.479 (giai đoạn I).

1.1.2. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình.

1.1.3. Tên chủ đầu tư: Ban QDLA đầu tư xây dựng số 1 tỉnh Ninh Bình.

1.1.4. Quy mô đầu tư xây dựng

Xây dựng tuyến đường chiều khoảng 7,7km đạt tiêu chuẩn đường cấp IV đồng bằng,  $B_{\text{nền}}/B_{\text{mặt}} = 9\text{m}/7\text{m}$ , vận tốc thiết kế  $V_{\text{tk}} = 60\text{km/h}$  (theo TCVN 4054:2005 Đường ô tô - Yêu cầu thiết kế) và hoàn thiện hệ thống thoát nước, an toàn giao thông, các công trình phụ trợ trên tuyến.

##### **\* Giải pháp thiết kế chính:**

a. Bình đồ, hướng tuyến

- Hướng tuyến tuân thủ hướng tuyến thiết kế cơ sở được duyệt theo Quyết định số 802/QĐ-UBND ngày 24/09/2024 của UBND tỉnh Ninh Bình.

- Bình đồ tuyến được xác định trên cơ sở tìm tuyến đã được phê duyệt trong hồ sơ thiết kế cơ sở, đảm bảo vận tốc thiết kế  $V_{\text{tk}} = 40\text{ km/h}$  theo TCVN 4054: 2005, đảm bảo và đáp ứng đầy đủ các yếu tố kỹ thuật theo tiêu chuẩn, các yếu tố hình học đảm bảo hài hòa, không có các yếu tố tối thiểu cực hạn, hạn chế ảnh hưởng đến dân cư, phù hợp với quy hoạch.

+ Điểm đầu dự án Km0+000 - Tại trạm bơm Sơn Đông, thuộc địa phận xã Yên Sơn.

+ Điểm cuối: Giao với QL.38B.

b. Trắc dọc

Cao độ đường đồ thiết kế trên cơ sở phù hợp với quy hoạch, các điểm không chế đầu tuyến, cuối tuyến, các điểm giao cắt với các đường ngang hiện hữu, khớp nối với dự án khác có liên quan, phù hợp với địa hình trên tuyến, đảm bảo êm thuận và bố trí các công trình trên tuyến và tuân thủ theo hồ sơ thiết kế cơ sở được duyệt tại Quyết định số 1091/QĐ-UBND ngày 06/12/2024 của

UBND tỉnh Ninh Bình.

c. Trắc ngang

Thiết kế theo quy mô đường cấp V đồng bằng, 2 làn xe cơ giới theo TCVN 4054:2005, gồm:

- Bề rộng nền đường  $B_{\text{nền}}=9,0\text{m}$ ; Bề rộng mặt đường  $B_{\text{mặt}}=2\times 3,50=7,0\text{m}$ ; Bề rộng lề gia cố  $B_{\text{lgc}}=2\times 0,5=1,0\text{m}$  – kết cấu lề gia cố giống với kết cấu mặt đường; Bề rộng lề đất  $B_{\text{lề đất}}=2\times 0,5=1,0\text{m}$ .

- Độ dốc ngang:  $I_{\text{mặt}}=2\%$ ;  $I_{\text{lgc}}=2\%$ ;  $I_{\text{lề đất}}=6\%$ .

- Độ dốc mái taluy đắp 1/2.

d. Nền đường

- Nền đường đắp thông thường: Đào đất không thích hợp bề dày trung bình 30cm đối phần nền đường trên đường đê hiện trạng; bề dày trung bình 50cm đối với phần nền đường mở rộng chiếm dụng vào diện tích kênh, đất ruộng. Đắp nền đường bằng đất lu lèn đảm bảo độ chặt  $K\geq 0,95$ ; lớp tiếp giáp đáy móng kết cấu áo đường chiều dày 50cm đảm bảo độ chặt  $K\geq 0,98$ .

- Nền đường ngoài tuân thủ theo tiêu chuẩn của công trình giao thông còn phải tuân thủ theo tiêu chuẩn thiết kế đê sông TCVN 9902:2023 và Công trình thủy lợi - Yêu cầu kỹ thuật đắp đê TCVN9165:2012.

e. Kết cấu mặt đường

Kết cấu mặt đường bê tông xi măng, thứ tự các lớp từ trên xuống như sau:

- Bê tông xi măng  $f_r\geq 4\text{Mpa}$  (M350)

- Lớp vải địa kỹ thuật 12kN/m- Móng cấp phối đá dăm loại I dày 15cm.

- Móng cấp phối đá dăm loại II dày 15cm.

f. Nút giao, đường giao

f.1 Nút giao:

Thiết kế 03 nút, gồm: Nút giao đầu tuyến giao với dự án Kiên cố hóa bờ kênh gạt lũ và kết hợp nâng cấp bê tông hóa mặt đê phía Nam sông Bến Đang trên địa bàn xã Yên Sơn, thành phố Tam Điệp đang triển khai; Nút giao với đường trục xã Sơn Hà (Km3+160); Nút giao cuối tuyến (Km7+685) giao với Quốc lộ 38B (Km141+676).

- Nút giao đầu tuyến: Nút giao dạng ngã ba cùng mức, các nhánh nút giao được thực hiện trong Dự án kiên cố hóa bờ kênh gạt lũ và kết hợp nâng cấp bê tông hóa mặt đê phía Nam sông Bến Đang, phạm vi nút giao thực hiện dự án này theo biên bản khớp nối dự án giữa các bên liên quan.

- Nút giao với đường trục xã Sơn Hà (Km3+160): Nút giao dạng ngã ba cùng mức, bán kính cong vuốt nối vào nhánh rẽ  $R=(1330)m$ . Tổ chức giao thông bằng vạch sơn, biển báo. Kết cấu áo đường nút giao giống với kết cấu tuyến chính.

- Nút giao cuối tuyến (Km7+685) giao với Quốc lộ 38B (Km141+676): Nút giao dạng ngã ba, bán kính cong vuốt nối vào nhánh rẽ  $R=(20 \div 25)m$ . Tổ chức giao thông bằng vạch sơn, biển báo, đèn nháy vàng. Kết cấu áo đường nút giao giống với kết cấu tuyến chính.

f.2 Đường giao: Các vị trí giao cắt với đường ngang dân sinh được vuốt nối vào đường hiện trạng đảm bảo êm thuận, bán kính rẽ  $R=(3 \div 15)m$ . Kết cấu vuốt nối đường ngang dân sinh giống với kết cấu tuyến chính.

g. Công trình thoát nước:

g.1. Công trình thoát nước ngang: Cống tại cọc DH29 (Km7+585,08); Cống tại cọc Cống 16 (Km6+088,08); Cống tại cọc DH26 (Km6+398,16); Cống tại P18 (Km5+973,29); Cống Sơn Đông (Km0+50,88); Cống xả TB Sơn Đông (Km0+34,13).

g.2. Công trình thoát nước dọc:

- Xây dựng rãnh thoát nước dọc dạng chữ U, khẩu độ thoát nước  $B=0,6m$  hai bên tuyến phạm vi nút giao cuối tuyến với tổng chiều dài khoảng 200m.

- Hướng thoát nước: Rãnh dọc nối trực tiếp với rãnh dọc trên QL.38B, nước mặt được thu vào rãnh dọc qua lỗ và khe hông bố trí trên tấm đan, được dẫn vào cống tròn D100 Km7+585,08 và thoát ra sông Bến Đang.

- Kết cấu rãnh: Kết cấu rãnh bằng BTCT M300, tấm đan bằng BTCT M300, móng cống bằng BTXM M100 trên lớp đá dăm đệm dày 10cm đặt trên nền thiên nhiên.

h. Hệ thống hoàn trả kênh mương thủy lợi:

Tại các vị trí kênh, mương thủy lợi phía trái tuyến bị ảnh hưởng bởi dự án, tiến hành thiết kế hoàn trả đảm bảo khả năng thoát nước của kênh dẫn nước tưới tiêu về 2 trạm bơm Sơn Đông và Sơn Tây và các vị trí cống hộp thoát nước ngang trên tuyến, lý trình, kích thước các đoạn kênh hoàn trả cụ thể như sau:

- Các đoạn hoàn trả kênh dẫn nước về 2 trạm bơm Sơn Đông và Sơn Tây theo kết quả tính toán thủy văn: Bề rộng đáy kênh  $B=5,0m$ , độ dốc mái ta luy phía ruộng 1/1, độ dốc mái ta luy phía đường 1/2, cao độ đáy kênh -1,0 gồm các đoạn:

+ Km0+058,34 - Km1+549,42 chiều dài  $L=1486,28m$ .

+ Km1+855,54-Km2+058,86 chiều dài L=203,84m.

+ Km2+144,31-Km2+664,89 chiều dài L=520,54m.

- Các đoạn kênh hoàn trả kênh hiện trạng: Bề rộng đáy kênh B=5,0m, độ dốc mái ta luy phía ruộng 1/1, độ dốc mái ta luy phía đường 1/2, cao độ đáy kênh theo cao độ đáy kênh hiện trạng, gồm các đoạn:

+ Km2+838,09-Km2+971,53 chiều dài L=133,86m.

+ Km6+384,93-Km6+460,00 chiều dài L=75,07m.

#### i. Công trình phòng hộ:

Gia cố mái ta luy đường hai đầu cống tại các vị trí xây dựng công hộp, kết cấu gia cố mái taluy và chân khay bằng đá hộc xây vữa xi măng M100, đối với mái ta luy phía ruộng chân khay được cấu tạo bằng tường chắn đá hộc xây vữa xi măng M100 để hạn chế đắp lấn ra kênh, chân khay đặt trực tiếp trên nền thiên nhiên..

#### k. An toàn giao thông:

Thiết kế xây dựng hoàn chỉnh hệ thống an toàn giao thông (vạch sơn, biển báo, cọc tiêu ...) theo QCVN 41:2024/BGTVT về báo hiệu đường bộ; mànng phản quang theo TCVN 7887:2018.

### 1.2. Khái quát về gói thầu

- Tên gói thầu: Gói thầu số 7: Tư vấn giám sát thi công xây dựng.
- Hình nhà lựa chọn thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước qua hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, hai túi hồ sơ.
- Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: 60 ngày.
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Từ Quý II/2026.
- Loại hợp đồng: Trọn gói.
- Thời gian thực hiện gói thầu: 14 tháng.

#### I.1. Mô tả mục đích tuyển chọn nhà thầu

- Chủ đầu tư tổ chức lựa chọn nhà thầu nhằm tuyển chọn nhà thầu có năng lực và kinh nghiệm để thực hiện công tác Tư vấn giám sát thi công xây dựng các hạng mục công trình tại mục 1.1.4 thuộc dự án Đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối Nho Quan - Tam Điệp (Quỳnh Lưu - QL38B - Yên Sơn) theo quy hoạch đường tỉnh ĐT.479 (giai đoạn I), đảm bảo yêu cầu kỹ thuật theo quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành của Nhà nước, đáp ứng yêu cầu về quy mô đầu tư đã được phê duyệt và đảm bảo chi phí theo đúng quy định của Nhà nước.

- Đáp ứng được các nội dung yêu cầu chất lượng, tiến độ của gói thầu.

## **I.2. Phạm vi công việc**

### **1. Phạm vi công việc đối với nhà thầu công tác Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình**

- Tên gói thầu: Gói thầu số 7: Tư vấn giám sát thi công xây dựng
- Tên chủ đầu tư: Ban QLDA đầu tư xây dựng số 1 tỉnh Ninh Bình.
- Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh, trong đó 35.500 triệu đồng bố trí trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; 114.500 triệu đồng bố trí trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030.
- Hình nhà lựa chọn thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước qua hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, hai túi hồ sơ.
- Loại hợp đồng: Trọn gói.
- Thời gian thực hiện gói thầu: 14 tháng.

### **2. Nhiệm vụ cụ thể do nhà thầu phải tiến hành trong thời gian thực hiện gói thầu**

**2.1. Nội dung công việc:** Tổ chức Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình phải thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ, trách nhiệm, quyền hạn của mình theo các điều khoản của hợp đồng và đúng quy định của Nhà nước. Các nội dung chính bao gồm:

Công tác Tư vấn giám sát thi công xây dựng các hạng mục công trình tại mục 1.1.4 phải tuân thủ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình; Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xây dựng và quản lý hoạt động xây dựng; Quyết định số 1091/QĐ-UBND ngày 06/12/2024 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc danh mục tiêu chuẩn áp dụng cho dự án và các quy định hiện hành của Nhà nước có liên quan.

### **2.2. Công tác giám sát thi công:**

Tư vấn giám sát thi công xây dựng các hạng mục công trình tại mục 1.1.4 thuộc Dự án Đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối Nho Quan - Tam Điệp (Quỳnh Lưu - QL38B - Yên Sơn) theo quy hoạch đường tỉnh ĐT.479 (giai đoạn I) theo đúng hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được phê duyệt và các tiêu chuẩn, quy chuẩn của dự án, đảm bảo chất lượng, khối lượng đầy đủ và chính xác, đúng tiến độ đã được phê duyệt, đảm bảo an toàn lao động, an toàn giao thông, vệ sinh

môi trường và phòng chống cháy nổ. Việc giám sát được thực hiện trong suốt quá trình thi công từ khi khởi công xây dựng, trong thời gian thực hiện cho đến khi hoàn thành, nghiệm thu công trình xây dựng và giám sát các công tác khắc phục, sửa chữa (nếu có) đến hết thời gian bảo hành công trình. Phạm vi công việc của Bên B bao gồm các công việc chính sau:

- Kiểm tra các ý kiến thẩm tra của bước Thiết kế kỹ thuật về sự phù hợp các thông báo thẩm định và Quyết định đã được phê duyệt.
- Bổ sung, cập nhật tiêu chuẩn ban hành mới thay thế, hết hiệu lực nhưng chưa có trong Danh mục tiêu chuẩn kỹ thuật áp dụng của dự án (nếu có).
- Rà soát và tổng hợp những bất cập giữa hồ sơ thiết kế, dự toán bước TKKT và chỉ dẫn kỹ thuật, kiến nghị giải pháp xử lý (nếu có).
- Giám sát kiểm tra hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công do Nhà thầu lập.
- Giám sát thi công công trình đúng thiết kế xây dựng được phê duyệt, tiêu chuẩn áp dụng, quy chuẩn kỹ thuật, quy định về quản lý, sử dụng vật liệu xây dựng, chỉ dẫn kỹ thuật và hợp đồng xây dựng.
- Tư vấn cho Chủ đầu tư giải pháp xử lý các sai sót, bất hợp lý (nếu có) để hoàn thiện hồ sơ thiết kế, giải pháp kỹ thuật, quy trình công nghệ và giải quyết các vướng mắc trong quá trình thi công xây dựng đảm bảo chất lượng, tiến độ công trình.

### **2.3. Yêu cầu, nhiệm vụ của nhà thầu tư vấn giám sát**

- Bố trí nhân sự đủ điều kiện năng lực theo quy định của E-HSĐT và theo quy định tại Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ, đồng thời phù hợp với hồ sơ hợp đồng.
- Lập đề cương chi tiết thực hiện giám sát thi công xây dựng công trình. Nội dung đề cương giám sát thi công xây dựng công trình bao gồm: Sơ đồ tổ chức hệ thống giám sát thi công; văn phòng giám sát tại hiện trường; nhiệm vụ, quyền hạn, nội dung công việc thực hiện của mỗi chức danh giám sát; hệ thống quản lý chất lượng và kế hoạch, quy trình kiểm soát chất lượng; quy trình kiểm tra, nghiệm thu, phương pháp quản lý các tài liệu, hồ sơ; nội dung cần thiết khác liên quan đến giám sát xây dựng công trình. Nội dung đề cương chi tiết phải phù hợp với nội dung trong hồ sơ hợp đồng và phải được chủ đầu tư chấp thuận trước khi tổ chức giám sát thi công xây dựng công trình.
- Bố trí các văn phòng giám sát tại hiện trường đảm bảo có đủ diện tích làm việc, đủ thiết bị văn phòng, bàn ghế, tủ, trang thiết bị, dụng cụ cần thiết cho công tác giám sát thi công xây dựng; trang bị đồng phục và đầy đủ các dụng cụ

bảo hộ, an toàn lao động trong thời gian thực hiện nhiệm vụ (ghi rõ tên nhà thầu tư vấn giám sát, người giám sát thi công xây dựng). Lập hồ sơ theo dõi công tác giám sát thi công hàng ngày cho từng văn phòng và vị trí giám sát để làm cơ sở theo dõi, đánh giá thực hiện và đối chiếu với nhật ký thi công khi cần thiết./.

- Thực hiện chức năng giám sát thi công xây dựng công trình và tư vấn cho chủ đầu tư trong quản lý, theo dõi, kiểm tra về chất lượng, khối lượng, tiến độ, giá thành xây dựng, an toàn giao thông, an toàn lao động, phòng, chống cháy nổ và vệ sinh môi trường trong quá trình thi công xây dựng công trình theo đúng hợp đồng thi công xây dựng, hồ sơ thiết kế được duyệt, các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành và các điều kiện kỹ thuật liên quan của công trình.

- Nghiệm thu các công việc do Nhà thầu thi công xây dựng thực hiện theo quy định và yêu cầu của hợp đồng xây dựng.

- Thực hiện các nội dung công việc liên quan khi có yêu cầu của các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước trong quá trình thực hiện dự án và khi quyết toán dự án hoàn thành theo quy định.

- Chủ trì và phối hợp với nhà thầu thi công để thống nhất (về quy cách, nội dung) và lập các loại biên bản nghiệm thu, nhật ký thi công, phiếu đề xuất lệnh thay đổi (điều chỉnh, bổ sung thiết kế, dự toán...), các loại văn bản khác liên quan đến quá trình thi công và quản lý chất lượng thi công, trình chủ đầu tư xem xét, chấp thuận trước khi thi công để áp dụng thống nhất.

#### **2.4. Hệ thống quản lý chất lượng thực hiện giám sát thi công xây dựng của nhà thầu tư vấn giám sát**

2.4.1. Nhà thầu tư vấn giám sát phải xây dựng hệ thống quản lý chất lượng và tổ chức văn phòng giám sát tại hiện trường phù hợp với quy mô, yêu cầu của từng dự án, công trình, cụ thể:

- Nhà thầu phải bố trí tối thiểu một văn phòng hiện trường. Tùy theo tiến độ thực hiện dự án, nhà thầu phải bố trí nhân sự thực hiện đảm bảo tiến độ, chất lượng của dự án, số lượng nhân sự tối thiểu phải đáp ứng đúng, đủ theo yêu cầu theo E-HSMT.

- Trong quá trình thực hiện giám sát xây dựng công trình, các vị trí tư vấn thay thế, điều chỉnh phải có sự chấp thuận của chủ đầu tư.

2.4.2. Tài liệu thuyết minh hệ thống quản lý chất lượng phải thể hiện rõ nội dung:

a) Nhiệm vụ, nghĩa vụ, quyền hạn chung của nhà thầu tư vấn giám sát.

b) Sơ đồ tổ chức phải nêu rõ nhiệm vụ, quyền hạn, nghĩa vụ của tư vấn giám sát trưởng, kỹ sư trưởng, kỹ sư chuyên ngành và giám sát; nhiệm vụ và quyền hạn của văn phòng hiện trường.

c) Kế hoạch và phương thức kiểm soát chất lượng, tiến độ, khối lượng và giá thành xây dựng công trình, an toàn giao thông, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ và vệ sinh, bảo vệ môi trường:

- Đề cương kiểm soát và đảm bảo chất lượng vật tư, vật liệu, cấu kiện, sản phẩm xây dựng, thiết bị công trình và thiết bị công nghệ được sử dụng, lắp đặt vào công trình.

- Đề cương kiểm soát và đảm bảo chất lượng, đảm bảo an toàn giao thông, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ và vệ sinh môi trường trong quá trình thi công xây dựng.

- Đề cương kiểm soát khối lượng hoàn thành, định mức và đơn giá (nếu được chủ đầu tư yêu cầu).

- Công tác giám sát kiểm tra nội bộ hoạt động của các văn phòng giám sát.

- Kế hoạch kiểm tra, phúc tra thí nghiệm và kiểm định chất lượng; quan trắc, đo đạc các thông số kỹ thuật của công trình theo yêu cầu thiết kế.

d) Quy trình lập và quản lý các hồ sơ, tài liệu có liên quan trong quá trình giám sát thi công xây dựng, nghiệm thu; quy trình và hình thức báo cáo nội bộ; lập báo cáo định kỳ (tháng, quý,) và đột xuất (khi có yêu cầu hoặc khi thấy cần thiết) tình hình thực hiện dự án gửi chủ đầu tư; phát hành và xử lý các văn bản thông báo ý kiến của nhà thầu thi công xây dựng, kiến nghị và khiếu nại với chủ đầu tư và các bên có liên quan; quy trình tham gia giải quyết những sự cố có liên quan đến công trình xây dựng và báo cáo lên cấp trên có thẩm quyền theo quy định; quy trình tiếp nhận, đối chiếu và hướng dẫn nhà thầu thiết kế xây dựng công trình và nhà thầu thi công xây dựng công trình xử lý theo các kết quả kiểm tra, kiểm định, giám định, phúc tra của các cơ quan chức năng và chủ đầu tư.

## **2.5. Rà soát hồ sơ thiết kế:**

Kiểm tra, rà soát lại các bản vẽ thiết kế của dự án, các chỉ dẫn kỹ thuật, các điều khoản hợp đồng, đề xuất với chủ đầu tư về phương án giải quyết những tồn tại hoặc điều chỉnh cần thiết (nếu có) trong hồ sơ thiết kế cho phù hợp với thực tế và các quy định.

## **2.6. Yêu cầu và nội dung tư vấn giám sát về chất lượng thi công**

### **2.6.1. Yêu cầu của công tác tư vấn giám sát chất lượng thi công xây dựng:**

a) Phòng tránh, ngăn ngừa, khống chế, quản lý rủi ro, không để xảy ra những ảnh hưởng xấu đến chất lượng xây dựng công trình.

b) Phải thường xuyên thực hiện các nhiệm vụ và nội dung giám sát, kiểm tra phù hợp yêu cầu về nội dung công việc và tiến độ thi công của nhà thầu thi công; phải đảm bảo yêu cầu vừa giám sát, kiểm tra chặt chẽ vừa phối hợp và hướng dẫn các nhà thầu thi công thực hiện các biện pháp phòng tránh hoặc giải quyết, xử lý tốt các vấn đề trong quá trình thi công, đảm bảo tiêu chuẩn, quy chuẩn và yêu cầu chất lượng theo quy định.

c) Kiểm soát chặt chẽ và tư vấn cho chủ đầu tư trong việc kiểm định chất lượng khi có nghi ngờ hoặc đối với công trình sử dụng công nghệ mới, vật liệu mới, kết cấu mới.

#### 2.6.2. Nội dung thực hiện tư vấn giám sát về chất lượng thi công xây dựng:

2.6.2.1. Kiểm soát chất lượng hồ sơ thiết kế và công tác chuẩn bị thi công của nhà thầu thi công, cụ thể:

a) Kiểm tra, rà soát lại các bản vẽ thiết kế của hồ sơ mời thầu, các chỉ dẫn kỹ thuật, các điều khoản hợp đồng, đề xuất với chủ đầu tư về phương án giải quyết những tồn tại hoặc điều chỉnh cần thiết (nếu có) trong hồ sơ thiết kế cho phù hợp với thực tế và các quy định.

b) Căn cứ hồ sơ thiết kế, các chỉ dẫn kỹ thuật đã được duyệt trong hồ sơ mời thầu, các quy trình, quy phạm, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật hiện hành được áp dụng cho dự án, thực hiện thẩm tra, rà soát, ký xác nhận thiết kế bản vẽ thi công do nhà thầu lập (bao gồm cả tổng mặt bằng công trường của nhà thầu, tiến độ thi công tổng thể, chi tiết...) và trình chủ đầu tư phê duyệt (trừ các trường hợp việc thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công được chủ đầu tư giao cho đơn vị tư vấn khác thực hiện).

c) Căn cứ các hồ sơ thiết kế (kỹ thuật, bản vẽ thi công) đã được phê duyệt, các quyết định điều chỉnh để rà soát và có ý kiến trình chủ đầu tư xem xét quyết định; thực hiện kiểm tra, soát xét và ký phê duyệt hoặc trình chủ đầu tư phê duyệt các bản vẽ thiết kế thi công, biện pháp thi công và dự toán của những nội dung điều chỉnh, bổ sung đã được chủ đầu tư chấp thuận, đảm bảo phù hợp với nội dung và điều kiện quy định trong hồ sơ hợp đồng.

d) Kiểm tra các điều kiện khởi công xây dựng công trình theo quy định tại Điều 107 của Luật Xây dựng.

đ) Kiểm tra về nhân lực, thiết bị thi công của nhà thầu thi công xây dựng công trình đưa vào công trường; xác nhận số lượng, chất lượng máy móc, thiết

bị (giấy chứng nhận của nhà sản xuất, kết quả kiểm định thiết bị của các tổ chức được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận) của nhà thầu chính, nhà thầu phụ theo hợp đồng xây dựng hoặc theo hồ sơ trúng thầu; kiểm tra công tác chuẩn bị tập kết vật liệu (kho, bãi chứa) và tổ chức công trường thi công (nhà ở, nhà làm việc và các điều kiện sinh hoạt khác).

e) Kiểm tra hệ thống quản lý chất lượng của nhà thầu thi công: hệ thống tổ chức các bộ phận kiểm soát chất lượng (từ khâu lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công, kiểm soát chất lượng thi công tại công trường, nghiệm thu nội bộ); phương pháp, quy trình kiểm soát chất lượng, các quy định cụ thể đối với từng bộ phận trong hệ thống quản lý chất lượng.

g) Kiểm tra và xác nhận báo cáo chủ đầu tư bằng văn bản về chất lượng phòng thí nghiệm hiện trường của nhà thầu thi công theo quy định trong hồ sơ hợp đồng, bao gồm cả chứng chỉ kiểm định còn hiệu lực đối với các thiết bị thí nghiệm; kiểm tra chứng chỉ về năng lực chuyên môn của các cán bộ, kỹ sư, thí nghiệm viên.

#### 2.6.2.2. Kiểm soát chất lượng trong quá trình thi công:

a) Giám sát chất lượng vật liệu, cấu kiện, thiết bị, sản phẩm (thành phẩm, bán thành phẩm) cần thiết cung cấp cho dự án, công trình tại nguồn cung cấp và tại công trường theo yêu cầu của chỉ dẫn kỹ thuật. Lập biên bản không cho phép sử dụng các loại vật liệu, cấu kiện, thiết bị và sản phẩm không đảm bảo chất lượng do nhà thầu đưa đến công trường, đồng thời yêu cầu chuyển ngay khỏi công trường.

b) Giám sát việc lấy mẫu thí nghiệm, chế tạo và bảo dưỡng, bảo quản mẫu, lưu giữ các mẫu đối chứng của nhà thầu; giám sát quá trình thí nghiệm, giám định kết quả thí nghiệm của nhà thầu (nếu cần thiết) và xác nhận vào phiếu thí nghiệm.

c) Kiểm tra phương pháp, trình tự thi công của nhà thầu thi công đối với từng hạng mục công trình, công trình (bao gồm cả các hạng mục, công trình phụ trợ: đà giáo, ván khuôn...) đảm bảo tuân thủ biện pháp thi công do cấp có thẩm quyền đã phê duyệt theo quy định.

d) Kịp thời kiểm tra, nghiệm thu chất lượng thi công của từng công việc, hạng mục công trình, công trình theo đúng quy định trong hợp đồng, chỉ dẫn kỹ thuật và quy định hiện hành ngay khi có thư yêu cầu từ nhà thầu thi công, không được chậm trễ hoặc tự ý kéo dài thời gian xử lý mà không báo cáo chủ đầu tư.

đ) Khi phát hiện nhà thầu có vi phạm, sai phạm (sai sót thi công, khuyết tật, hư hỏng nhỏ, cục bộ) trong quá trình thi công về chất lượng, an toàn... phải yêu cầu nhà thầu tạm dừng thi công và khắc phục ngay hoặc thực hiện đúng hợp đồng đã ký với chủ đầu tư. Sau khi tạm dừng thi công, phải thông báo ngay cho chủ đầu tư bằng văn bản để chủ đầu tư xem xét quyết định.

e) Khi phát hiện hoặc xảy ra các sự cố hư hỏng các bộ phận công trình, phải tạm đình chỉ thi công và lập biên bản hoặc hồ sơ sự cố theo quy định hiện hành và báo cáo ngay với chủ đầu tư. Tùy theo mức độ sự cố, thẩm tra giải pháp khắc phục theo đề xuất của nhà thầu thi công hoặc phối hợp với nhà thầu để đề xuất giải pháp khắc phục hậu quả, trình chủ đầu tư xem xét, giải quyết theo quy định.

g) Kiểm tra đánh giá kịp thời chất lượng, các hạng mục công việc, bộ phận công trình; yêu cầu tổ chức và tham gia các bước nghiệm thu theo quy định hiện hành.

h) Xác nhận bằng biên bản hoặc văn bản kết quả thi công của nhà thầu đạt yêu cầu về chất lượng theo quy định trong hồ sơ thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật được duyệt.

## **2.7. Quản lý, giám sát thực hiện tiến độ thi công**

- Căn cứ theo bảng tiến độ thi công tổng thể, rà soát tiến độ chi tiết do Nhà thầu lập trình Chủ đầu tư phê duyệt. Kiểm tra thường xuyên việc thực hiện của nhà thầu trong quá trình thi công đối với từng hạng mục công việc, hạng mục công trình và công trình đảm bảo phù hợp với tiến độ đã quy định. Trường hợp tiến độ thi công thực tế của một hoặc một số hạng mục công việc, công trình bị chậm so với tiến độ chi tiết, cần yêu cầu nhà thầu điều chỉnh tiến độ thi công cho phù hợp với thực tế thi công và các điều kiện khác tại công trường, nhưng không làm ảnh hưởng đến tiến độ tổng thể của gói thầu, dự án, báo cáo chủ đầu tư xem xét chấp thuận; đồng thời kiểm tra đôn đốc đảm bảo tiến độ yêu cầu khi điều chỉnh.

- Phối hợp với nhà thầu thi công để đề xuất hoặc kiểm soát đề xuất của nhà thầu thi công về các giải pháp rút ngắn tiến độ thi công trên nguyên tắc không được làm ảnh hưởng đến chất lượng và đảm bảo giá thành hợp lý.

- Trường hợp tổng tiến độ của thi công gói thầu, dự án bị kéo dài so với quy định của hợp đồng, thì tư vấn giám sát phải đánh giá, xác định các nguyên nhân, trong đó cần phân định rõ các yếu tố thuộc trách nhiệm của nhà thầu thi công và các yếu tố khách quan khác, báo cáo chủ đầu tư bằng văn bản để chủ đầu tư xem xét xử lý trách nhiệm theo quy định của hợp đồng và trình cấp có

thẩm quyền xem xét, quyết định việc điều chỉnh tiến độ của hợp đồng hoặc dự án theo quy định.

- Thường xuyên kiểm tra năng lực của nhà thầu về nhân lực, thiết bị thi công so với hợp đồng xây dựng hoặc theo hồ sơ trúng thầu và thực tế thi công tối thiểu 01 lần một tháng; yêu cầu nhà thầu bổ sung hoặc báo cáo, đề xuất với chủ đầu tư các yêu cầu bổ sung, thay thế nhà thầu, nhà thầu phụ để đảm bảo tiến độ khi thấy cần thiết.

- Xác nhận việc kéo dài hoặc rút ngắn tiến độ của nhà thầu thi công làm cơ sở để chủ đầu tư, cơ quan có thẩm quyền xem xét việc thưởng, phạt hoặc các hình thức xử lý theo quy định của hợp đồng hoặc theo quy định của pháp luật.

- Kiểm tra, xác nhận tiến độ thi công tổng thể và chi tiết các hạng mục công trình do nhà thầu lập đảm bảo phù hợp tiến độ thi công đã được duyệt.

## **2.8. Giám sát về khối lượng và giá thành xây dựng công trình**

- Kiểm tra xác nhận, nghiệm thu về: khối lượng đạt chất lượng, đơn giá đúng quy định do nhà thầu thi công lập và trình, giá trị vật tư trên công trường hoặc giá trị bán thành phẩm (nếu có); đối chiếu với hồ sơ hợp đồng, bản vẽ thi công được duyệt và thực tế thi công để đưa vào chứng chỉ thanh toán hàng tháng hoặc từng kỳ, theo yêu cầu của hồ sơ hợp đồng.

- Căn cứ tình hình thực tế thi công và hồ sơ thiết kế được duyệt, điều kiện hợp đồng, xem xét đề xuất của nhà thầu xây lắp, đề xuất giải pháp và báo cáo kịp thời chủ đầu tư về: khối lượng phát sinh có trong hợp đồng gốc, khối lượng phát sinh mới ngoài hợp đồng gốc, do các thay đổi về phạm vi công việc và thiết kế được duyệt. Sau khi có sự thống nhất của chủ đầu tư bằng văn bản, rà soát, kiểm tra hồ sơ thiết kế, tính toán khối lượng, đơn giá do điều chỉnh hoặc bổ sung do nhà thầu thực hiện, lập báo cáo và đề xuất với chủ đầu tư xem xét chấp thuận.

- Theo dõi, kiểm tra các nội dung điều chỉnh giá, trượt giá, biến động giá; thực hiện yêu cầu của chủ đầu tư trong việc lập, thẩm tra dự toán bổ sung và điều chỉnh dự toán; hướng dẫn và kiểm tra nhà thầu lập hồ sơ trượt giá, điều chỉnh biến động giá theo quy định của hợp đồng hoặc theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Tham mưu, tư vấn cho chủ đầu tư thương thảo phụ lục điều chỉnh, bổ sung hợp đồng. Đề xuất với chủ đầu tư phương án giải quyết tranh chấp hợp đồng (nếu có).

## **2.9. Giám sát thực hiện công tác đảm bảo an toàn giao thông, an toàn lao động, phòng, chống cháy nổ và vệ sinh, bảo vệ môi trường, giám sát môi trường theo quyết định duyệt đánh giá tác động môi trường.**

- Kiểm tra hồ sơ thiết kế về tổ chức thi công, đảm bảo an toàn giao thông, an toàn lao động, phòng, chống cháy nổ và vệ sinh, bảo vệ môi trường khi thi công xây dựng của nhà thầu.

- Kiểm tra hệ thống quản lý kiểm soát của nhà thầu thi công về công tác an toàn giao thông, an toàn lao động, phòng, chống cháy nổ và vệ sinh môi trường; kiểm tra việc thực hiện và phổ biến các biện pháp, nội quy an toàn giao thông, an toàn lao động, phòng, chống cháy nổ và vệ sinh, bảo vệ cho các cá nhân tham gia dự án của các nhà thầu.

- Thường xuyên kiểm tra, chấn chỉnh kịp thời việc triển khai tại hiện trường của nhà thầu thi công về: bố trí các phương tiện, dụng cụ, thiết bị thi công, phương pháp thi công... phù hợp với hồ sơ được duyệt; những biện pháp đảm bảo an toàn lao động (biện pháp phòng hộ, dụng cụ bảo hộ lao động, chế độ, thời gian làm việc...), biện pháp đảm bảo an toàn giao thông (bố trí lực lượng cảnh giới, hướng dẫn, các biển báo, rào chắn, đèn tín hiệu cảnh giới...) và các biện pháp đảm bảo vệ sinh, bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy nổ, trong quá trình thi công theo đúng quy định, đặc biệt là đối với các dự án nâng cấp, cải tạo, mở rộng công trình giao thông đang khai thác.

- Tạm dừng thi công khi nhà thầu thi công có dấu hiệu vi phạm về an toàn lao động, an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ và vệ sinh môi trường, đồng thời yêu cầu, hướng dẫn nhà thầu thực hiện các biện pháp khắc phục. Chỉ cho phép tiếp tục thi công khi các điều kiện nêu trên đảm bảo quy định. Báo cáo với chủ đầu tư để quyết định đình chỉ thi công xây dựng hoặc chấm dứt hợp đồng thi công xây dựng với nhà thầu thi công xây dựng không đáp ứng yêu cầu.

- Trường hợp xảy ra sự cố lớn về an toàn lao động, an toàn giao thông, vệ sinh môi trường và phòng chống cháy nổ tiến hành lập biên bản, tạm đình chỉ thi công đồng thời có văn bản báo cáo và đề xuất với chủ đầu tư biện pháp xử lý, làm cơ sở để chủ đầu tư báo cáo và phối hợp với các cơ quan chức năng về an toàn giao thông, an toàn lao động và vệ sinh môi trường theo quy định của pháp luật. Phối hợp với nhà thầu thi công xây dựng xử lý, khắc phục theo quy định sau khi được cấp có thẩm quyền cho phép nhằm đảm bảo yêu cầu tiến độ.

### **2.10. Nghiệm thu công việc xây dựng**

a) Căn cứ vào kế hoạch thí nghiệm, kiểm tra đối với các công việc xây dựng và tiến độ thi công thực tế trên công trường, người giám sát thi công xây dựng công trình và người phụ trách kỹ thuật thi công trực tiếp của nhà thầu thi công xây dựng công trình thực hiện nghiệm thu công việc xây dựng để chuyển bước thi công. Kết quả nghiệm thu được xác nhận bằng biên bản cho một hoặc nhiều công việc xây dựng của một hạng mục công trình theo trình tự thi công.

b) Người giám sát thi công xây dựng công trình phải căn cứ hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công, chỉ dẫn kỹ thuật được phê duyệt, quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn được áp dụng, các kết quả kiểm tra, thí nghiệm chất lượng vật liệu, thiết bị được thực hiện trong quá trình thi công xây dựng có liên quan đến đối tượng nghiệm thu để kiểm tra các công việc xây dựng được yêu cầu nghiệm thu.

c) Người giám sát thi công xây dựng phải thực hiện nghiệm thu công việc xây dựng và xác nhận bằng biên bản, tối đa không quá 24 giờ kể từ khi nhận được thông báo nghiệm thu công việc xây dựng để chuyển bước thi công của nhà thầu thi công xây dựng. Trường hợp không đồng ý nghiệm thu phải thông báo lý do bằng văn bản cho nhà thầu thi công xây dựng.

### **2.11. Công tác kiểm tra bản vẽ hoàn công và thanh toán giai đoạn, quyết toán công trình**

a) Kiểm tra Bản vẽ hoàn công do nhà thầu thi công lập đảm bảo cụ thể, đầy đủ và chính xác theo thực tế công trình được thi công để nâng cao hiệu quả, tính xác thực trong công tác thanh toán giai đoạn; thẩm định, phê duyệt quyết toán vốn dự án đầu tư xây dựng hoàn thành và đưa vào sử dụng.

b) Kiểm tra, rà soát công tác thanh toán giai đoạn, quyết toán công trình theo quy định.

### **2.12. Những nội dung thực hiện khác của TVGS trong quá trình thi công.**

2.12.1. Xác nhận, đánh giá kết quả thực hiện hàng ngày của nhà thầu thi công vào nhật ký thi công công trình.

2.12.2. Lập báo cáo định kỳ (tháng, quý, năm) và đột xuất (khi có yêu cầu hoặc khi thấy cần thiết) gửi chủ đầu tư. Các nội dung chính cần tập trung báo cáo bao gồm:

a) Tình hình thực hiện dự án của nhà thầu thi công: huy động lực lượng (nhân lực, vật tư, thiết bị); công tác giải phóng mặt bằng; khối lượng, giá trị khối

lượng công việc thực hiện, giá trị khối lượng được xác nhận giải ngân, thanh toán... đánh giá kết quả thực hiện so với yêu cầu kế hoạch, tiến độ;

b) Tình hình tạm ứng, giải ngân, thanh toán;

c) Những tồn tại và yêu cầu nhà thầu điều chỉnh, khắc phục...;

d) Tình hình hoạt động của tư vấn (huy động và bố trí lực lượng, kết quả thực hiện hợp đồng tư vấn);

đ) Các đề xuất, kiến nghị cụ thể của TVGS...

2.12.3. Tiếp nhận, đối chiếu và hướng dẫn nhà thầu xử lý theo các kết quả kiểm tra, thẩm định, giám định, phúc tra của các cơ quan chức năng và chủ đầu tư.

2.12.4. Kiểm tra, đơn đốc nhà thầu lập hồ sơ hoàn công, thanh, quyết toán kinh phí xây dựng, rà soát và xác nhận để trình chủ đầu tư xem xét phê duyệt.

2.12.5. Tham gia thành phần hội đồng nghiệm thu theo quy định.

2.12.6. Phối hợp chặt chẽ với các thành phần của giám sát cộng đồng; tham gia giải quyết những sự cố có liên quan đến công trình xây dựng và báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

### **2.13. Giám sát trong giai đoạn bảo hành**

- Kiểm tra tình trạng công trình xây dựng, phát hiện hư hỏng để yêu cầu nhà thầu thi công, nhà thầu cung ứng thiết bị công trình xác định nguyên nhân, đề xuất giải pháp sửa chữa, thay thế; rà soát và báo cáo chủ đầu tư xem xét, chấp thuận về nguyên nhân hư hỏng, giải pháp sửa chữa, khắc phục, thay thế của các nhà thầu thi công, cung ứng thiết bị.

- Giám sát và nghiệm thu công việc khắc phục, sửa chữa của nhà thầu thi công xây dựng và nhà thầu cung ứng thiết bị công trình xây dựng.

- Lập báo cáo hoàn thành công tác bảo hành khi kết thúc thời gian bảo hành của gói thầu.

- Xác nhận hoàn thành bảo hành công trình xây dựng cho nhà thầu thi công xây dựng công trình và nhà thầu cung ứng thiết bị công trình.

*Ngoài các hạng mục, nội dung công việc trên, tổ chức Tư vấn giám sát còn phải tuân thủ theo các quy định khác của pháp luật có liên quan.*

### **2.14. Thiết lập các kế hoạch, quy trình xử lý hiện trường**

- Quy trình kiểm soát quản lý thực hiện dự án.

- Quy trình kiểm soát rà soát thiết kế lập bản vẽ thi công.

- Quy trình kiểm soát thi công và khối lượng.

- Quy trình xử lý tình huống khẩn cấp.
- Quy trình kiểm soát xử lý phát sinh.
- Quy trình kiểm soát vệ sinh an toàn môi trường.
- Quy trình quản lý dữ liệu.
- Quy trình kiểm soát đảm bảo giao thông.
- Các yêu cầu khác (nếu có).

### **2.15. Bố trí nhân sự.**

- Nhà thầu phải đáp ứng được về mặt nhân sự, thiết bị bố trí thực hiện gói thầu: Giám sát, quản lý chất lượng, khối lượng, vật liệu và tiến độ thi công xây dựng công trình. Việc bố trí nhân sự, thiết bị (chủng loại, số lượng, chất lượng, ...) tư vấn giám sát trưởng và các tư vấn giám sát phải được lập thành văn bản cụ thể có tính toán tới việc đáp ứng được tiến độ và chất lượng thực hiện gói thầu theo qui định tại Nghị định số 175/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ.

- Trình độ các kỹ sư giám sát: Có trình độ và bằng cấp phù hợp với công việc được đảm nhận và phù hợp với các yêu cầu trong tài liệu này, phải có chứng chỉ hành nghề được cơ quan có thẩm quyền cấp.

- Ngoài ra nhà thầu có trách nhiệm bố trí nhân sự khác phù hợp với từng hạng mục công việc đảm bảo chất lượng hồ sơ và tiến độ thực hiện dự án.

- Đối với chứng chỉ năng lực của các vị trí Chủ chốt theo đề xuất của Nhà thầu hết hiệu lực thì Nhà thầu phải bổ sung chứng chỉ mới còn hiệu lực hoặc trình Chủ đầu tư chấp thuận nhân sự khác thay thế có năng lực đáp ứng với yêu cầu của E-HSMT

#### **2.15.1. Yêu cầu về Tư vấn giám sát trưởng công trình:**

- Tư vấn giám sát trưởng là người đại diện hợp pháp cao nhất tại hiện trường của tổ chức tư vấn, được uỷ quyền trực tiếp lãnh đạo, tổ chức điều hành đơn vị tư vấn giám sát thực hiện các nhiệm vụ theo quyền hạn và trách nhiệm của mình. Tư vấn giám sát trưởng chịu trách nhiệm về chất lượng, khối lượng, vật liệu và tiến độ của dự án.

- Yêu cầu về Tư vấn giám sát trưởng của nhà thầu tư vấn: Nhà thầu tư vấn phải đáp ứng 01 Tư vấn giám sát trưởng có mặt thường xuyên tại công trường trong toàn bộ quá trình thực hiện dự án.

- Nhiệm vụ cụ thể của Tư vấn giám sát trưởng: Tổ chức điều hành đơn vị tư vấn giám sát, phân công công việc và quy định rõ quyền hạn trách nhiệm của từng thành viên trong đơn vị của mình, điều hoà khối lượng công tác giữa các

thành viên giám sát. Chịu trách nhiệm điều hành toàn bộ dự án, đáp ứng tiến độ theo yêu cầu dự án, chất lượng theo các tiêu chuẩn xây dựng và các tiêu chuẩn của ngành giao thông. Tư vấn giám sát trưởng có trách nhiệm giải trình (hoặc tổ chức giải trình) với Ban Quản lý dự án và các cơ quan liên quan về bất cứ yêu cầu nào trong phạm vi dự án.

#### **2.15.2. Yêu cầu về Tư vấn giám sát hạng mục:**

- Tư vấn giám sát hạng mục thực hiện các nhiệm vụ theo quyền hạn và trách nhiệm của mình. Tư vấn giám sát hạng mục chịu trách nhiệm về chất lượng, khối lượng và tiến độ về hạng mục mình phụ trách giám sát.

- Yêu cầu về Tư vấn giám sát hạng mục của nhà thầu tư vấn: Phải có mặt thường xuyên tại công trường trong toàn bộ quá trình thực hiện dự án.

- Nhiệm vụ cụ thể của Tư vấn giám sát hạng mục: Trực tiếp tham gia vào công tác giám sát, phải thường xuyên bám sát hiện trường để giải quyết kịp thời những vướng mắc, phối hợp chặt chẽ các khâu, các việc theo sự điều hành của tư vấn giám sát trưởng để không ảnh hưởng đến thi công của nhà thầu và thực hiện Hợp đồng đã ký giữa tổ chức tư vấn giám sát với chủ đầu tư. Có trách nhiệm giải trình (hoặc tổ chức giải trình) với Ban Quản lý dự án và các cơ quan liên quan về bất cứ yêu cầu nào trong phạm vi dự án.

#### **2.15.3. Yêu cầu về nhóm tư vấn giám sát:**

- Nhóm tư vấn giám sát là những người trực tiếp tham gia vào công tác giám sát, phải thường xuyên bám sát hiện trường để giải quyết kịp thời những vướng mắc, phối hợp chặt chẽ các khâu, các việc của từng thành viên với nhau theo sự điều hành của tư vấn giám sát trưởng để không ảnh hưởng đến thi công của nhà thầu và thực hiện Hợp đồng đã ký giữa tổ chức tư vấn giám sát với chủ đầu tư.

- Ngoài các vị trí giám sát theo yêu cầu của E-HSMT, số lượng tư vấn giám sát tùy theo yêu cầu về chất lượng và tiến độ dự án.

*Ngoài các hạng mục, nội dung công việc trên, tổ chức Tư vấn giám sát còn phải tuân thủ theo các quy định khác của pháp luật có liên quan.*

#### **2.16. Bố trí máy móc, thiết bị:**

Nhà thầu phải chuẩn bị đầy đủ các máy móc, thiết bị đảm bảo thực hiện dự án: Tuân thủ theo HSMT, các thiết bị đo đạc, dụng cụ kiểm tra nghiệm thu chất lượng và khối lượng phù hợp với yêu cầu gói thầu.

#### **2.17. Trình nộp hồ sơ và báo cáo.**

- Trong quá trình thực hiện công tác giám sát thi công, Nhà thầu phải tiến hành lập các báo cáo sau để gửi Chủ đầu tư:

+ Lập báo cáo tháng, về tiến độ, chất lượng, thanh toán giải ngân của dự án.

+ Lập các báo cáo đột xuất và báo cáo về những vấn đề vướng mắc, biện pháp khắc phục.

### **3. Các nội dung khác:**

a) Dự kiến thời gian chuyên gia bắt đầu thực hiện dịch vụ tư vấn: Ngay sau khi hợp đồng được ký kết.

b) Thỏa thuận liên danh

- Có thỏa thuận liên danh được đại diện hợp pháp của từng thành viên liên danh ký tên, đóng dấu (nếu có).

- Trong thỏa thuận liên danh phải có và nêu rõ nội dung: Thành viên đứng đầu liên danh chịu trách nhiệm: Ban hành biểu mẫu, hồ sơ Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình tổng thể cho dự án; kiểm tra ký xác nhận hồ sơ Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình của các thành viên liên danh để đảm bảo tính thống nhất và chất lượng;

c) Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình các hạng mục điều chỉnh thuộc dự án trong quá trình thực hiện dự án thuộc trách nhiệm của Nhà thầu tư vấn phải thực hiện và không có phát sinh chi phí thêm.

d) Hoàn thiện hợp đồng: Sử dụng biểu mẫu hợp đồng theo quy định tại Thông tư 02/2023/TT-BXD ngày 03 tháng 03 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Thông tư hướng dẫn một số nội dung về hợp đồng xây dựng.

e) Nhà thầu chào thuế suất (VAT) 10%.

f) Nhà thầu nghiên cứu và xác định giá dự thầu cho phù hợp với Văn bản số 9886/VPCP-KTTH ngày 13/10/2025 của Văn phòng Chính phủ về việc ủy quyền báo cáo UBND tỉnh về tình hình thực hiện kế hoạch ĐTC năm 2025 và dự kiến kế hoạch ĐTC năm 2026

g) Nhà thầu tham khảo bản vẽ thiết kế thi công của dự án theo Thông báo mời thầu số IB2500481520.

## **II. Báo cáo và thời gian thực hiện**

Theo đúng các quy định của pháp luật hiện hành có liên quan và các quy định trong hợp đồng và yêu cầu của Chủ đầu tư và cơ quan có thẩm quyền bao gồm báo cáo định kỳ và báo cáo đột xuất theo đúng tiến độ yêu cầu.

Báo cáo định kỳ: Cung cấp cho bên giao thầu, nhà thầu thi công các báo cáo định kỳ hàng tháng về các công việc do bộ phận thi công đã và đang thực hiện tại công trường, trong đó có báo cáo các công việc đã hoàn thành và được nghiệm thu trong kỳ báo cáo, nhận xét, đánh giá của bộ phận giám sát thi công về chất lượng, khối lượng, tiến độ, an toàn lao động và bảo vệ môi trường.

- Báo cáo nghiệm thu từng hạng mục: Sau mỗi công đoạn thi công phải thực hiện công tác nghiệm thu bộ phận, hạng mục công trình đã hoàn thành để đánh giá về mặt kỹ thuật và chất lượng cũng như khối lượng công việc đã hoàn thành, nhận xét và đưa ra phương hướng thực hiện các công đoạn tiếp theo.

- Báo cáo đột xuất theo yêu cầu của bên giao thầu.

- Báo cáo hoàn thành công tác giám sát thi công xây dựng công trình theo quy định tại Phụ lục IVB, Nghị định số 06/2021/NĐ-CP

**2. Tiến độ nộp báo cáo:** Theo yêu cầu, tiến độ của dự án.

### **III. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu**

- Theo yêu cầu tại chương III của E-HSMT này;

- Ngoài ra nhà thầu có trách nhiệm bố trí nhân sự khác phù hợp với từng hạng mục công việc đảm bảo chất lượng hồ sơ và tiến độ thực hiện dự án.

- Đối với chứng chỉ năng lực của các vị trí Chủ chốt theo đề xuất của Nhà thầu hết hiệu lực thì Nhà thầu phải bổ sung chứng chỉ mới còn hiệu lực hoặc trình Chủ đầu tư chấp thuận nhân sự khác thay thế có năng lực đáp ứng với yêu cầu của E-HSMT.

### **IV. Trách nhiệm của Chủ đầu tư**

- Cung cấp cho Nhà thầu tư vấn thông tin về yêu cầu công việc, tài liệu, bảo đảm thanh toán và các phương tiện cần thiết để thực hiện công việc theo thỏa thuận trong hợp đồng (nếu có).

- Giải quyết kiến nghị của Nhà thầu tư vấn theo thẩm quyền trong quá trình thực hiện hợp đồng đúng thời hạn do các bên thỏa thuận trong hợp đồng.

- Thanh toán đầy đủ cho Nhà thầu tư vấn theo đúng tiến độ thanh toán đã thỏa thuận trong hợp đồng.

- Hướng dẫn Nhà thầu tư vấn về những nội dung liên quan đến dự án và HSMT; tạo điều kiện để Nhà thầu tư vấn được tiếp cận với công trình, thực địa.

- Cử người có năng lực phù hợp để làm việc với Nhà thầu tư vấn.

- Tạo điều kiện cho Nhà thầu tư vấn thực hiện công việc tư vấn xây dựng.

- Chịu trách nhiệm về tính chính xác và đầy đủ của các tài liệu do mình cung cấp.

**V. Có đủ điều kiện năng lực hoạt động theo quy định của pháp luật quản lý ngành và lĩnh vực:**

Nhà thầu tham gia gói thầu phải là doanh nghiệp, chi nhánh của doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp hoặc tổ chức có chức năng tham gia hoạt động xây dựng được thành lập theo quy định của pháp luật, có ngành nghề phù hợp (giám sát thi công xây dựng) và đáp ứng các yêu cầu cụ thể sau:

1. Đối với nhà thầu độc lập phải đáp ứng các yêu cầu sau:

Giám sát thi công xây dựng công trình giao thông (đường bộ):

Có cá nhân đảm nhận chức danh tư vấn giám sát trưởng có chứng chỉ hành nghề giám sát thi công xây dựng (công trình giao thông đường bộ hoặc tương đương hoặc bao gồm theo quy định) từ hạng III trở lên, giám sát viên có chứng chỉ hành nghề giám sát thi công xây dựng phù hợp với loại công trình, lĩnh vực giám sát thi công xây dựng

2. Trường hợp liên danh: Các thành viên liên danh phải đáp ứng yêu cầu tương ứng với phần công việc dự kiến đảm nhận trong liên danh.